

Bản án số: 151/2024/DS-ST
Ngày 10 – 6 – 2024
V/v tranh chấp hụi

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM ĐƠI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Càn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trịnh Khởi Nghĩa.

Ông Nguyễn Hoài Phong.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ánh Hồng là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi.

Ngày 10 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 268/2024/TLST-DS ngày 25 tháng 4 năm 2024 về việc “Tranh chấp hụi” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 168/2024/QĐXXST-DS ngày 15 tháng 5 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1975. Địa chỉ cư trú: Ấp T1, xã T2, huyện Đ, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- *Bị đơn:*

1. Ông Dương Văn S, sinh năm 1974. Địa chỉ cư trú: Ấp T1, xã T2, huyện Đ, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

2. Bà Lưu Thùy D1, sinh năm 1974. Địa chỉ cư trú: Ấp T1, xã T2, huyện Đ, tỉnh Cà Mau (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện và lời trình bày tại phiên tòa của ông Nguyễn Văn D, thể hiện:

Ông D có tham gia 01 chung trong dây hụi do ông Dương Văn S và bà Lưu Thùy D1 làm đầu thảo mở vào ngày 05/3/2020 dương lịch (nhằm ngày 12/02/2020 âm lịch), loại hụi 500.000 đồng, gồm 68 chung, tháng khai hai lần, ông D đóng được 51 lần thì ông S, bà D1 đình hụi nhưng không trả lại số tiền đã đóng cho ông D và hiện dây hụi đã mãn. Do vậy, ông D yêu cầu ông S và bà D1 trả lại số tiền hụi còn thiếu là 25.500.000 đồng.

* Lời trình bày tại phiên tòa của bà Lưu Thùy D1, thể hiện: Bà thừa nhận

ông D có tham gia hội do bà và ông S làm đầu thảo, sau khi đình hội thì ông D đã đóng được là 51 lần (tương ứng với số tiền là 25.500.000 đồng). Qua yêu cầu của ông D, thì bà D1 đồng ý cùng ông S trả cho ông D số tiền hội là 25.500.000 đồng.

* *Đối với ông Dương Văn S:* Mặc dù đã được tổng đạt thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng nhưng ông S không có ý kiến gì về yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn D.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Dương Văn S đã được triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông S là phù hợp.

[2] Lời trình bày tại phiên tòa của ông Nguyễn Văn D và bà Lưu Thùy D1 phù hợp với danh sách hội ngày 12/02/2020, thể hiện ông D tham gia 01 chung của dây hội do ông Dương Văn S và bà D1 làm đầu thảo, loại hội 500.000 đồng, gồm 68 chung, tháng khai hai lần; quá trình thực hiện ông D đóng được 51 lần với số tiền 25.500.000 đồng thì ông S, bà D1 đình hội và đến thời điểm này dây hội đã mãn. Đối với ông S đã được tổng đạt thông báo các văn bản tố tụng nhưng không có ý kiến phản đối về nội dung ông D khởi kiện nên đây là những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Do đó, việc ông D khởi kiện yêu cầu ông S cùng bà D1 trả số tiền hội đã đóng 25.500.000 đồng là có căn cứ nên được chấp nhận,

[4] Án phí dân sự sơ thẩm: Theo khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì ông S, bà D1 và chị Trân phải chịu: 25.500.000 đồng x 5% x 50% = 637.500 đồng (ông S, bà D1 có đơn xin giảm án phí nên được xét giảm 50%).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 92, khoản 1 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 471 Bộ luật Dân sự; các điều 16 và 19 Nghị định 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ về hội, họ, biếu, phưởng; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn D.

Buộc ông Dương Văn S và bà Lưu Thùy D1 trả lại cho ông Nguyễn Văn D số tiền 25.500.000 đồng (hai mươi lăm triệu năm trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của ông D cho đến khi thi hành án xong khoản tiền, thì hàng tháng ông S và bà D1 còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Dương Văn S và bà Lưu Thùy D1 phải chịu 637.500 đồng (sáu trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm đồng).

- Ông Nguyễn Văn D không phải chịu. Hoàn trả lại cho ông D số tiền đã nộp tạm ứng 319.000 đồng (ba trăm mười chín nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền số 0001111 ngày 25/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn được tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Văn Càn